

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

NGUYỄN THỊ PHƯƠNG MAI

KIỂM SOÁT NỘI BỘ CHI PHÍ XÂY LẬP
TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN 504

Chuyên ngành: Kế toán

Mã số: 60.34.30

TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ QUẢN TRỊ KINH DOANH

Đà Nẵng - Năm 2012

Công trình được hoàn thành tại
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

Người hướng dẫn khoa học: **PGS.TS. HOÀNG TÙNG**

Phản biện 1: **TS. ĐOÀN THỊ NGỌC TRAI**

Phản biện 2: **PGS. TS. ĐẶNG VĂN THANH**

Luận văn được bảo vệ tại Hội đồng chấm Luận văn tốt nghiệp
thạc sĩ kinh tế họp tại Đại học Đà Nẵng vào ngày 19 tháng 01 năm
2013

Có thể tìm hiểu luận văn tại:

- Trung tâm Thông tin - Học liệu, Đại học Đà Nẵng
- Thư viện trường Đại học kinh tế , Đại học Đà Nẵng

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Bất cứ một doanh nghiệp hay một tổ chức kinh tế nào cũng hướng đến mục tiêu là lợi nhuận của công ty ngày càng tăng, quy mô hoạt động ngày càng được mở rộng, đem lại nhiều lợi ích cho xã hội. Để thỏa mãn những mục tiêu ấy doanh nghiệp cần có những kế hoạch hoạt động rõ ràng, nghiên cứu đối tác, đối thủ thì doanh nghiệp cũng cần có một hệ thống kiểm soát nội bộ hữu hiệu. Bởi vì những lợi ích do hệ thống kiểm soát nội bộ vững mạnh đem đến cho doanh nghiệp như: Đảm bảo tính trung thực và hợp lý của các số liệu kế toán trên sổ sách, báo cáo tài chính, giảm bớt rủi ro gian lận hoặc trộm cắp đối với nhân viên của công ty gây ra; Giảm bớt sai sót không cố ý của nhân viên gây tổn hại cho công ty, giảm bớt rủi ro không tuân thủ chính sách và quy trình kinh doanh của công ty, cuối cùng hệ thống kiểm soát nội bộ có thể giúp ngăn chặn việc tiếp xúc những rủi ro không cần thiết do quản lý rủi ro chưa đầy đủ.

Đối với công ty cổ phần 504 hoạt động trong lĩnh vực xây lắp thì một hệ thống kiểm soát nội bộ hiệu quả là vô cùng quan trọng. Mặt khác, đặc điểm của quá trình xây lắp là quá trình thi công được chia làm nhiều giai đoạn, các công việc chủ yếu được thực hiện ngoài trời nên các điều kiện thiên nhiên có thể ảnh hưởng đến tiến trình thi công. Quá trình tập hợp chi phí kéo dài, phát sinh nhiều chi phí ngoài dự toán, chi phí không ổn định và phụ thuộc vào từng giai đoạn thi công. Do đó, kiểm soát tốt chi phí xây lắp là việc cần thiết đối với công ty, vừa hạ thấp được giá thành sản phẩm mà cần đảm bảo được chất lượng và từ đó công ty có thể tạo dựng được một hình ảnh trên thương trường. Xuất phát từ lý do đó, em đã chọn đề tài: “Kiểm soát nội bộ chi phí xây lắp tại công ty cổ phần 504” làm luận văn thạc sỹ kinh tế.

2. Mục đích nghiên cứu

Trên cơ sở nghiên cứu một cách có hệ thống lý luận về kiểm soát nội bộ chi phí xây lắp, tìm hiểu về thực trạng kiểm soát nội bộ chi phí xây lắp tại công ty cổ phần 504, từ đó tác giả đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện công tác kiểm soát nội bộ chi phí tại công ty.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu là kiểm soát nội bộ về chi phí xây lắp.

Phạm vi nghiên cứu là Công ty cổ phần 504.

4. Phương pháp nghiên cứu

Đề tài chủ yếu sử dụng các phương pháp nghiên cứu sau:

Phương pháp phỏng vấn:

Phương pháp quan sát trực tiếp và thu thập số liệu (chủ yếu thu thập số liệu thông qua các chứng từ, sổ sách tại phòng kế toán).

Phương pháp phân tích:

Phương pháp tổng hợp:

Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của đề tài

Kết quả nghiên cứu của đề tài sẽ là nguồn tài liệu tham khảo hữu ích hỗ trợ cho Công ty cổ phần 504 nói riêng và các Công ty xây lắp ở Việt Nam nói chung trong công tác KSNB chi phí xây lắp nhằm giảm thiểu gian lận và sai sót ở mức thấp nhất. Bên cạnh đó, kết quả nghiên cứu của đề tài còn góp phần giúp cho các công ty có cái nhìn tổng quát và đúng đắn về sự hữu ích của hệ thống KSNB.

5. Kết cấu của đề tài

Ngoài lời mở đầu, kết luận thì đề tài gồm có 3 chương:

Chương 1: Cơ sở lý luận về kiểm soát nội bộ chi phí xây lắp

Chương 2: Thực trạng công tác kiểm soát nội bộ chi phí xây lắp tại công ty cổ phần 504.

Chương 3: Một số giải pháp nhằm góp phần hoàn thiện kiểm soát nội bộ chi phí xây lắp tại công ty cổ phần 504.

6. Tổng quan tài liệu nghiên cứu

CHƯƠNG 1

CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ

KIỂM SOÁT NỘI BỘ CHI PHÍ XÂY LẬP

1.1. KHÁI QUÁT CHUNG VỀ KIỂM SOÁT NỘI BỘ

1.1.1. Khái niệm kiểm soát nội bộ

Theo Coso thì: Kiểm soát nội bộ là một quá trình do ban giám đốc, nhà quản lý và các nhân viên đơn vị chi phối, được thiết lập để cung cấp một sự đảm bảo hợp lý nhằm thực hiện ba mục tiêu:

- ✧ Báo cáo tin cậy
- ✧ Các luật lệ và quy định được tuân thủ
- ✧ Hoạt động hữu hiệu, hiệu quả và bảo vệ được tài sản.

1.1.2. Mục tiêu của kiểm soát nội bộ

Kiểm soát nội bộ nhằm những mục tiêu cơ bản sau:

Mục tiêu kết quả hoạt động: Hiệu quả và hiệu năng của các hoạt động.

Mục tiêu thông tin: Độ tin cậy, tính hoàn thiện và cập nhật của các thông tin tài chính.

Mục tiêu tuân thủ: Sự tuân thủ pháp luật và quy định.

Ngoài những mục tiêu cơ bản trên thì những mục tiêu sau cũng hết sức quan trọng đối với doanh nghiệp.

- Bảo vệ tài sản của đơn vị
- Bảo đảm độ tin cậy của các thông tin
- Bảo đảm việc thực hiện các chế độ pháp lý
- Bảo đảm hiệu quả hoạt động và năng lực quản lý

1.1.3. Các bộ phận hợp thành hệ thống kiểm soát nội bộ

- Môi trường kiểm soát
- Công tác nhận dạng, đánh giá, quản lý rủi ro
- Hệ thống thông tin
- Các thủ tục kiểm soát
- Công tác giám sát

1.1.4. Quá trình kiểm soát

- Triển khai các mục tiêu
- Đo lường các kết quả
- So sánh thành tích cụ thể với các mục tiêu
- Phân tích nguyên nhân chênh lệch
- Xác định hành động quản lý thích hợp
- Hành động

1.1.5. Hạn chế vốn có của hệ thống kiểm soát nội bộ

Hệ thống kiểm soát nội bộ chỉ cung cấp một sự đảm bảo hợp lý chứ không phải đảm bảo tuyệt đối các mục tiêu được thực hiện. Tất cả các hệ thống kiểm soát nội bộ đều chứa đựng những hạn chế vốn có của nó. Đó là những hạn chế liên quan đến nhân tố con người: làm sai, bất cẩn, hiểu sai..., sự thông đồng của các nhân viên, nhà quản lý lạm quyền,... Kiểm soát nội bộ chỉ có thể ngăn ngừa và phát hiện những sai sót, gian lận nhưng không đảm bảo là chúng không xảy ra. Vấn đề là người quản lý biết nhận định, đánh giá và giới hạn chúng trong mức độ chấp nhận được.

1.2. KIỂM SOÁT CHI PHÍ XÂY LẬP

1.2.1. Đặc điểm của sản phẩm xây lắp ảnh hưởng đến công tác quản lý chi phí

- Sản phẩm xây lắp mang tính riêng lẻ
- Sản phẩm xây lắp có giá trị lớn, khối lượng công trình lớn, thời gian thi công tương đối dài, trong thời gian thi công chưa tạo ra sản phẩm cho xã hội
- Các công trình xây lắp thường có thời gian sử dụng dài nên mọi sai lầm trong quá trình thi công thường khó sửa chữa
- Sản phẩm xây lắp được sử dụng tại chỗ, địa điểm xây dựng luôn thay đổi theo địa bàn thi công

1.2.2. Nội dung của chi phí xây lắp trong doanh nghiệp

a. Khái niệm chi phí xây lắp

Chi phí sản xuất xây lắp là toàn bộ chi phí về lao động sống và lao động vật hóa phát sinh trong quá trình sản xuất xây lắp mà doanh nghiệp chia ra trong một thời kỳ nhất định để thực hiện công tác xây lắp nhằm tạo ra các sản phẩm khác nhau theo mục đích kinh doanh cũng như theo hợp đồng nhận thầu đã ký kết.

b. Phân loại chi phí xây lắp

Phương pháp phân loại chi phí xây lắp phổ biến được các doanh nghiệp xây lắp áp dụng là phân loại theo công dụng kinh tế, bao gồm: Chi phí nguyên vật liệu trực tiếp, Chi phí nhân công trực tiếp, Chi phí sử dụng máy thi công, Chi phí sản xuất chung.

1.2.3. Kiểm soát chi phí xây lắp

a. Sự cần thiết phải kiểm soát chi phí xây lắp

Việc kiểm soát chi phí xây lắp sẽ góp phần hạ thấp giá thành sản phẩm.

b. Kiểm soát chi phí nguyên vật liệu trực tiếp

Việc kiểm soát chi phí nguyên vật liệu trực tiếp phải thực hiện được các mục tiêu tổng quát của KSNB, bên cạnh đó phải tuân theo một quá trình kiểm soát cụ thể được thể hiện như sau:

+ Phân chia trách nhiệm giữa các chức năng xét duyệt và thực hiện nghiệp vụ mua vật tư, chức năng mua vật tư, bảo quản kho và kế toán vật tư.

- + Ban hành các chính sách mua vật tư
- + Thiết lập các thủ tục mua vật tư
- + Thiết lập các thủ tục giao nhận vật tư
- + Xây dựng định mức và hao hụt vật tư
- + Hệ thống kế toán chi tiết vật tư
- + Hệ thống kế toán tổng hợp
- + Xây dựng quy trình luân chuyển chứng từ
- + Định kỳ phải có sự kiểm tra, kiểm kê vật tư...

c. Kiểm soát chi phí nhân công trực tiếp

Việc kiểm soát chi phí nhân công trực tiếp cũng phải thực hiện được các mục tiêu tổng quát. Bên cạnh đó còn phải xây dựng các mục tiêu sau: Chi phí nhân công trực tiếp phải tuân thủ các chính sách, quy định về quản lý tiền lương,

d. Kiểm soát chi phí sử dụng máy thi công

Tuân theo các mục tiêu tổng quát trên và thiết lập hệ thống mục tiêu cụ thể. Những chi phí phát sinh là có thật, được ghi chép đầy đủ chính xác...

e. Kiểm soát chi phí sản xuất chung

Cũng tuân theo các mục tiêu tổng quát song bên cạnh đó còn có các mục tiêu cụ thể: Những chi phí phát sinh phải được ghi chép kịp thời, các chi phí đó là có thật, được phản ánh đúng đắn, chính xác..

KẾT LUẬN CHƯƠNG 1

Chương này trình bày những vấn đề chung về hệ thống kiểm soát nội bộ; khái quát kiểm soát nội bộ chi phí xây lắp và xác định vai trò kiểm soát chi phí xây lắp trong DN.

Phần nghiên cứu này sẽ là cơ sở lý luận cho việc phản ánh thực trạng công tác kiểm soát nội bộ chi phí xây lắp tại Công ty cổ phần 504, từ đó tìm ra giải pháp góp phần kiểm soát nội bộ chi phí xây lắp tại Công ty một cách hiệu quả hơn.

CHƯƠNG 2

THỰC TRẠNG VỀ KIỂM SOÁT NỘI BỘ CHI PHÍ XÂY LẮP TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN 504

2.1. KHÁI QUÁT CHUNG VỀ CÔNG TY CỔ PHẦN 504.

2.1.1. Quá trình hình thành và phát triển của Công ty CP 504

Tiền thân của Công ty CP 504 là Công ty công trình 16 (cục quản lý đường bộ VN) thành lập sau ngày miền nam hoàn toàn giải phóng.

Đến tháng 12/1996 Bộ trưởng bộ giao thông vận tải ra quyết định điều chuyển Công ty sang trực thuộc Tổng công ty xây dựng công trình giao thông 5.

Năm 2005 Công ty đã tiến hành Cổ phần hóa và đổi tên thành Công ty Cổ phần 504. Công ty có các đơn vị trực thuộc: Công ty TNHH Vạn Mỹ, Công ty TNHH 4.2, Xí nghiệp thi công cơ giới 4.1, Trung tâm thí nghiệm las-193.

Vốn điều lệ: 130.272.543.578 đồng.

2.1.2. Loại hình kinh doanh

2.1.3. Quy trình công nghệ sản xuất

2.1.4. Đặc điểm tổ chức quản lý của Công ty

Công ty cổ phần 504 thiết lập mô hình tổ chức quản lý theo kiểu trực tuyến chức năng với các bộ phận: HĐQT; Ban kiểm soát; Giám đốc; Phó giám đốc; Phòng TC-HC; Phòng tài chính kế toán; Phòng kỹ thuật; Phòng kế hoạch – kinh doanh, Xí nghiệp TCCG 4.1, TTTN Las – 193, Công ty TNHH XD 4.2, Công ty TNHH XD Vạn Mỹ.

2.1.5. Đặc điểm tổ chức kế toán của Công ty

a. Mô hình tổ chức kế toán của Công ty

b. Hình thức kế toán tại Công ty

2.2. THỰC TRẠNG VỀ KSNB CHI PHÍ XÂY LẮP TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN 504

2.2.1. Quy trình kiểm soát đối với chi phí xây lắp

Trên cơ sở hợp đồng xây dựng đã ký kết công ty tiến hành các hoạt động thi công xây lắp trên các công trình đã được xác định. Để có thể tiến hành các hoạt động thi công xây lắp công trình, công ty tiến hành các công tác chuẩn bị như: Tổ chức cung ứng vật tư, chuẩn bị công trường: Kho bãi chứa vật liệu, tổ chức lao động, bố trí máy móc thiết bị, ...

Sau khi công tác chuẩn bị đã hoàn thành, bộ phận quản lý sẽ tiến hành kiểm tra xem đã đạt yêu cầu chưa – đây là giai đoạn kiểm

soát ban đầu mà công ty thực hiện. Các hoạt động thi công xây lắp sau đó được triển khai thực hiện theo một trình tự đã được nghiên cứu bởi phòng KH – KD và phòng KT – CL nhằm phối hợp tốt nhất các yếu tố sản xuất, đảm bảo cho quá trình thi công xây lắp diễn ra một cách thuận lợi và tiết kiệm nhất.

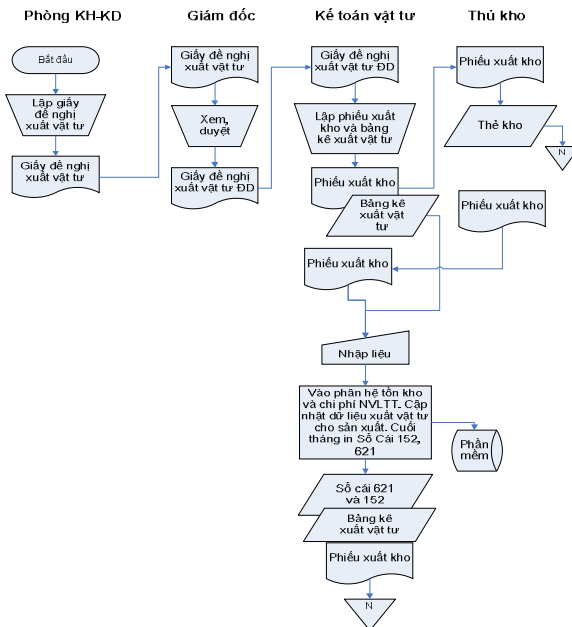
Tại công trường thi công, phòng KT – CL kết hợp với đội trưởng, tổ trưởng đội thi công dựa trên dự toán đã được lập tiến hành thi công. Trong quá trình thi công ba chủ thể này không ngừng theo dõi, kiểm tra, giám sát chặt chẽ các công việc diễn ra ở công trình tránh những gian lận, sai sót xảy ra.

2.2.2. Kiểm soát nội bộ về chi phí xây lắp

a. Kiểm soát nội bộ về chi phí nguyên vật liệu trực tiếp

- Lưu đồ kiểm soát nội bộ chi phí nguyên vật liệu trực tiếp

Lưu đồ 2-1: Chu trình kiểm soát nội bộ chi phí nguyên vật liệu trực tiếp



- Các rủi ro thường gặp

“Phiếu xuất kho” được lập bởi kế toán có số liệu không trùng khớp với “Giấy đề nghị xuất vật tư” về mặt số lượng, đơn giá xuất vật tư.

Tại các công trình số lượng nguyên vật liệu bị thất thoát, mất mát, thâm hụt do sự quản lý không chặt chẽ của các đội trưởng.

Thủ kho và kế toán thông đồng với nhau về mặt số lượng xuất vật tư

Một số trường hợp xuất nguyên vật liệu thừa đã không nhập lại tại công trình

- Công tác giám sát định kỳ

Sau khi nguyên vật liệu mua về thì được chuyển thẳng tới công trình thi công, trong quá trình vận chuyển có thể bị hao hụt. Nhận thấy được vấn đề này ban lãnh đạo đã kiểm kê lại số lượng nguyên vật liệu khi về tới công trình xem có bị hao hụt mất mát không. Quá trình kiểm tra nguyên vật liệu này được thực hiện bởi đội trưởng đội thi công, người giao hàng và đại diện phòng KT – CL.

Định kỳ ban lãnh đạo tới công trình kiểm tra về mặt số lượng nguyên vật liệu,

Hàng tháng đội trưởng các đội thi công được ban lãnh đạo giao cho nhiệm vụ kiểm tra số lượng nguyên vật liệu đã sử dụng và còn lại.

b. Kiểm soát nội bộ về chi phí nhân công trực tiếp

- Các rủi ro thường gặp

Đội trưởng kê không số lượng nhân công để hưởng phần tiền lương của số công nhân ảo này.

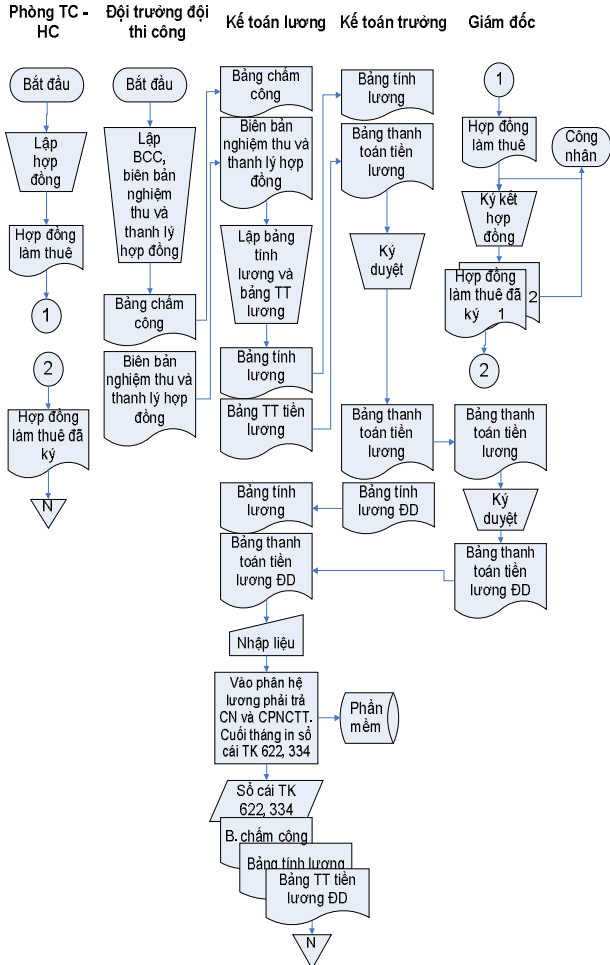
Lao động tuyển vào dựa trên mối quan hệ của đội trưởng

Sự sai lệch về số lượng công giữa Bảng chấm công và Bảng thanh toán lương

Một số công nhân khi kiểm tra để chấm công thì có mặt đầy đủ nhưng sau đó nếu không có sự theo dõi của đội trưởng thì tự ý bỏ việc không làm việc nữa,

Trong quá trình làm việc công nhân ở tổ này có thể tự ý sang tổ khác để điếm danh, thì số ngày công thực sự sẽ sai lệch.

- Lưu đề kiểm soát nội bộ chi phí nhân công trực tiếp



c. Công tác giám sát định kỳ

Đội trưởng căn cứ vào trình độ tay nghề cũng như hợp đồng giao khoán mà theo dõi công việc của công nhân. Đồng thời kết hợp với bộ phận giám sát thi công để kiểm tra việc chấp hành kỹ thuật, khối lượng công việc cũng như thời gian thực hiện của số công nhân này.

Các tổ trưởng chịu trách nhiệm kiểm tra số lượng công nhân

mình phụ trách cũng

Ban lãnh đạo đã giao cho các đội trưởng kiểm tra

d. Kiểm soát về chi phí sử dụng máy thi công

- Các rủi ro thường gặp

Máy móc thiết bị thi công được thuê ngoài bởi người không có thẩm quyền

Thất thoát nhiên liệu trong quá trình thi công

Công ty có sử dụng một số máy móc thuê ngoài lạc hậu

Người đi thuê máy không am hiểu về máy móc,

- Công tác giám sát định kỳ

Việc quản lý máy thi công thông qua Phiếu theo dõi máy thi công, chế độ bảo dưỡng máy thi công được thực hiện bởi phòng KT – CL.

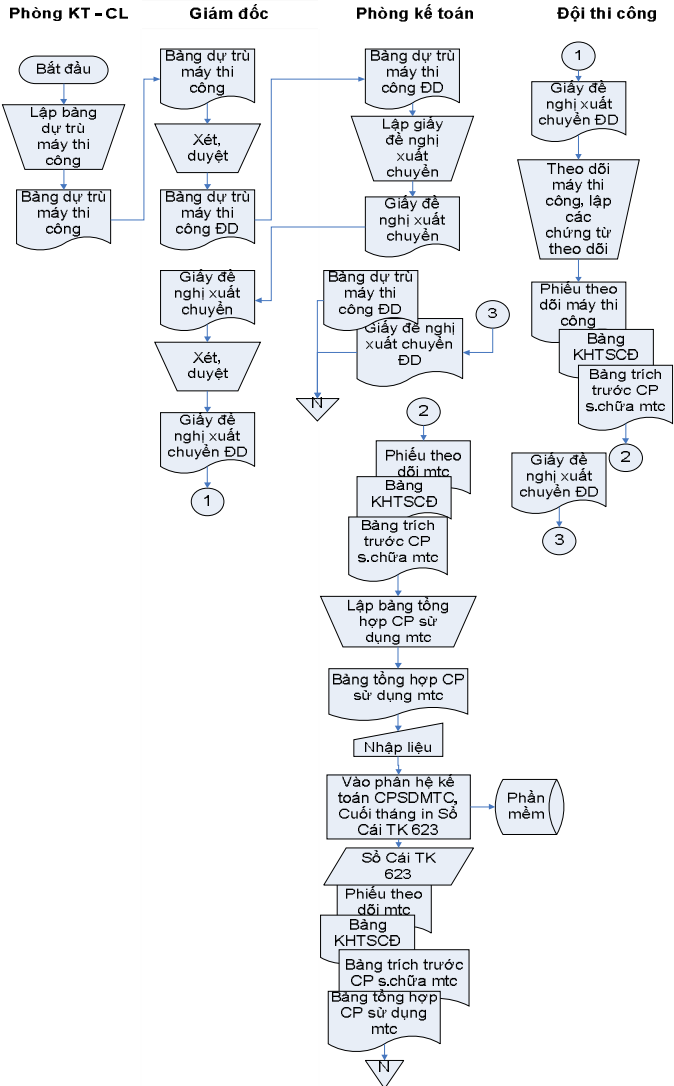
Khi máy thi công xuất dùng cho thi công thì người điều khiển máy thi công được kiểm tra giám sát bởi đội trưởng và phụ trách kỹ thuật thi công.

Với các loại máy móc bị hư hỏng do tác động của môi trường công ty đã sử dụng dụng cụ che chắn một số máy móc nhỏ như : máy trộn bê tông, máy cắt gạch,... đối với máy móc lớn hơn sẽ được di dời tới nơi có mái che khi không vận hành.

Giám đốc trực tiếp xem xét, quyết định thuê các loại máy móc,

- Lưu đồ KSNB chi phí sử dụng máy thi công

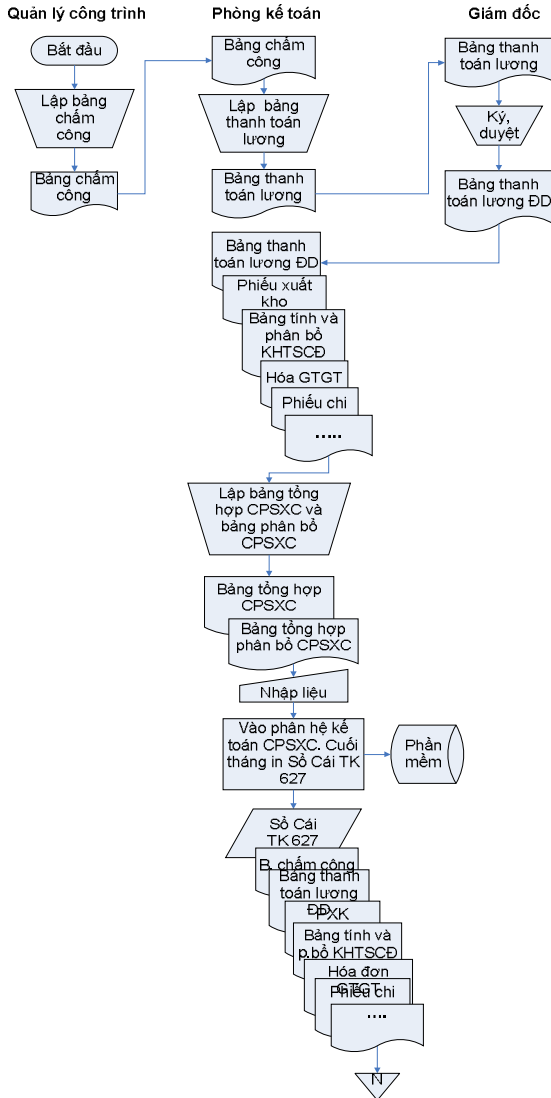
Chu trình kiểm soát nội bộ chi phí sử dụng máy thi công



e. Kiểm soát về chi phí sản xuất chung

- Lưu đồ kiểm soát nội bộ chi phí sản xuất chung

Lưu đồ 2.4: Chu trình kiểm soát nội bộ chi phí sản xuất chung



- Các rủi ro thường gặp

Theo dự toán chi phí chung được tính theo tỷ lệ nhất định của chi phí nhân công trực tiếp. Nhưng thực tế, chi phí chung được tập trung thông qua các chứng từ liên quan: Hóa đơn, phiếu chi,... và phản ánh vào TK 627 sau đó được phân bổ cho mỗi công trình theo tỷ lệ doanh thu của các công trình.

f. Công tác giám sát định kỳ

Việc kiểm tra, giám sát công trình do phòng kỹ thuật nên định kỳ sẽ kiểm tra xem có thực hiện đúng trình tự luân chuyển chứng từ ghi sổ và việc bảo quản sổ sách.

Công ty giao trách nhiệm cụ thể cho từng nhân viên quản lý ở đội thi công và có sự kiểm tra chéo giữa các nhân viên này.

2.3. ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG KIỂM SOÁT NỘI BỘ CHI PHÍ XÂY LẬP CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN 504

2.3.1. Ưu điểm

Công ty đã không ngừng nỗ lực phát huy sức mạnh của tập thể, dám nghĩ dám làm, phấn đấu đạt kết quả cao.

Trình độ của nhân viên công ty ngày được nâng cao đáp ứng .

Công ty đã lập dự toán, thiết kế, tổ chức thi công cho từng công trình

Công tác nhận dạng, đánh giá những rủi ro trong quá trình thi công nhất là các khoản chi phí thực tế phát sinh ngoài dự toán được ban lãnh đạo công ty chú trọng.

Công ty tổ chức quản lý vừa tập trung vừa phân tán, ghi .
Hình thức sổ kế toán tại công ty đang áp dụng là "Chứng từ ghi sổ"

Các chứng từ luân chuyển cẩn thận, nội dung rõ ràng,

Hệ thống kho bãi để bảo quản nguyên vật liệu của công ty được xây dựng tương đối tốt

Khi tiến hành nhập xuất tại kho thì tuân thủ các trình tự nhập xuất vật tư Định kỳ ban lãnh đạo, phòng KT - CL xuống công trình kiểm tra về số lượng NVL, máy móc, nhân công,

2.3.2. Hạn chế

a. Đối với kiểm soát nội bộ chi phí nguyên vật liệu trực tiếp

Chưa có sự phối hợp chặt chẽ giữa các phòng ban để kiểm soát lẫn nhau,

Phòng kế hoạch dự án vừa lập dự toán về chi phí nguyên vật liệu trực tiếp vừa tổ chức thu mua vật tư vừa thực hiện việc viết Giấy nhập kho cũng như Giấy yêu cầu vật tư

Hàng tuần đội trưởng kiểm tra số lượng vật tư sử dụng và còn lại

Thủ kho và kế toán thông đồng với nhau về mặt số lượng xuất nhập vật tư để kê khống số lượng làm số lượng thực tế không chính xác.

Đối với một số vật tư xuất cho thi công nhưng sử dụng không hết thì không được quản lý chặt chẽ và thường chưa được phản ánh vào sổ sách.

Khi phát sinh các chi phí đã được tập hợp và ghi sổ kịp thời nhưng chưa đi vào đánh giá, so sánh, phân tích tìm nguyên nhân để có các biện pháp quản lý thích hợp.

b. Đối với kiểm soát nội bộ chi phí nhân công trực tiếp

Mỗi phòng ban trong công ty, ở đội thi công công trình ... đều quản lý nhân viên thông qua bảng chấm công; bảng chấm công được lập dùng cho một tháng và được để ở một địa điểm công khai nhưng thường thì việc chấm công chỉ mang tính chấp hành mà chưa đi sát với thực tế .

Trình độ tay nghề của các công nhân thuê ngoài không được đánh giá đúng,

Việc phát lương vẫn còn có tình trạng nhận thay, ký thay...

c. Đối với kiểm soát nội bộ chi phí sử dụng máy thi công

Máy thi công không được theo dõi chi tiết chi phí phát sinh cho từng loại máy

Do máy thi công phục vụ cho nhiều công trình khác nhau nên khi có hai công trình cần sử dụng thường dẫn đến tình trạng chờ máy.

Công tác bảo trì, bảo dưỡng chưa được thực hiện đầy đủ, việc.

Chi phí sử dụng máy thi công không được so sánh, phân tích với dự toán đã lập

d. Đối với kiểm soát nội bộ chi phí sản xuất chung

Trong công ty, chi phí sản xuất chung đã được lập dự toán theo định mức quy định đối với xây lắp công trình dân dụng là 58% chi phí nhân công trực tiếp, nhưng việc thực hiện chi phí này lại rất khó kiểm soát.

KẾT LUẬN CHƯƠNG 2

Ở chương này, Luận văn đã phản ánh được thực trạng công tác kiểm soát nội bộ chi phí xây lắp tại công ty cổ phần 504. Qua đó, Luận văn đã nêu ra những ưu điểm và nhược điểm của công tác kiểm soát nội bộ chi phí xây lắp tại Công ty cổ phần 504.

Phần nghiên cứu này là cơ sở để đưa ra các giải pháp nhằm tăng cường kiểm soát nội bộ chi phí xây lắp tại Công ty cổ phần 504.

CHƯƠNG 3

MỘT SỐ GIẢI PHÁP NHẪM GÓP PHẦN HOÀN THIỆN KIỂM SOÁT NỘI BỘ CHI PHÍ XÂY LẮP TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN 504

3.1. SỰ CẦN THIẾT PHẢI HOÀN THIỆN KIỂM SOÁT NỘI BỘ CHI PHÍ XÂY LẮP TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN 504

Cơ sở lý luận khoa học về kiểm soát nội bộ chi phí xây lắp tại các DN được trình bày ở Chương 1 đã khẳng định tầm quan

trọng và lợi ích của công tác kiểm soát nội bộ chi phí xây lắp xuyên suốt trong quá trình hoạt động kinh doanh của các đơn vị. Đồng thời, thực trạng của công tác kiểm soát nội bộ về chi phí xây lắp được khái quát và đánh giá qua Công ty Cổ phần 504 ở Chương 2, đã phản ánh một cách tương đối toàn diện về sự tồn tại, bất cập trong công tác kiểm soát nội bộ chi phí xây lắp tại công ty cổ phần 504 nói riêng và các công ty xây dựng ở Việt Nam nói chung.

Để ngăn ngừa mọi sai sót, gian lận có thể xảy ra làm ảnh hưởng đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh tại công ty cổ phần 504, việc tìm các giải pháp nhằm hoàn thiện kiểm soát nội bộ chi phí xây lắp là cần thiết, khách quan.

3.2. MỘT SỐ GIẢI PHÁP GÓP PHẦN HOÀN THIỆN KIỂM SOÁT NỘI BỘ CHI PHÍ XÂY LẮP TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN 504

3.2.1. Kiểm soát nội bộ chi phí nguyên vật liệu trực tiếp

❖ Giải pháp 1: Sự phối hợp chặt chẽ giữa các phòng ban

Với một công trình thi công cần phải có sự phối hợp chặt chẽ giữa các phòng ban trong công ty để tạo điều kiện cho công việc kiểm tra chéo lẫn nhau nhằm nâng cao hiệu quả thi công.

❖ Giải pháp 2: Lập danh điểm vật tư

Xây dựng được mã vật tư chính, đầy đủ không trùng lặp có dự trữ để bổ sung những vật tư mới thuận tiện và hợp lý. Nhằm giúp công ty quản lý dễ dàng nhiều loại vật tư.

❖ Giải pháp 3: Phân công nhiệm vụ cho từng đối tượng

Phân công các nhiệm vụ cụ thể cho từng nhân viên, phòng kế hoạch chỉ được lập dự toán chi phí, còn công tác tổ chức thu mua thu vật tư sẽ do phòng kỹ thuật chất lượng thực hiện, phiếu xuất kho, giấy đề nghị sẽ giao cho đội trưởng thi công tất cả các thủ tục chứng từ trên đều được sự kiểm tra, giám sát của ban giám đốc công ty. Sự phân công đó sẽ tránh vi phạm nguyên tắc bất kiêm nhiệm và ngăn ngừa những gian lận xảy ra.

❖ Giải pháp 4: So sánh, phân tích số chi phí thực tế với dự toán

Tiến hành so sánh chi phí thực tế phát sinh so với dự toán để tìm ra những khoản chi phí phát sinh không trong dự kiến thực hiện từ đó sẽ phát hiện những gian lận, sai sót,... giúp công ty giảm thiểu được những chi phí không cần thiết. Công ty sẽ lập Bảng so sánh chi phí nguyên vật liệu trực tiếp. Sau khi lập bảng tổng hợp chi phí NVL trực tiếp cho từng công trình phải đem so sánh nó với dự toán ban đầu để nhận thấy được những sai sót.

❖ Giải pháp 5: Đội trưởng kiểm tra số lượng vật tư hàng ngày

Đội trưởng đội thi công cần theo dõi tình hình xuất vật tư hàng ngày, kiểm tra số lượng và giá trị vật tư tồn vào cuối mỗi ngày, không theo dõi theo tuần, để nếu có sai sót hàng ngày thì phải xử lý ngay.

❖ Giải pháp 6: Kiểm tra chặt chẽ vật tư không được sử dụng hết

Đối với vật tư thi công không được sử dụng hết giao cho đội trưởng thi công kiểm tra, soát xét về số lượng và giá trị giữa thực tế và trên sổ sách. Các đội trưởng sẽ tiến hành nhập lại số lượng vật tư nếu không sử dụng hết và báo cho phòng kỹ thuật chất lượng, sau đó phòng này sẽ trực tiếp liên hệ với phòng kế toán để có sự điều chỉnh trên sổ sách.

3.2.2. Kiểm soát nội bộ chi phí nhân công trực tiếp

❖ Giải pháp 1: Kiểm tra chặt chẽ số lượng công nhân làm việc từ đầu tới cuối buổi

Đội trưởng kiểm tra số lượng công nhân làm việc từ đầu buổi làm tới cuối buổi để chấm công đầy đủ.

❖ Giải pháp 2: Kiểm tra trình độ tay nghề công nhân

Kiểm tra trình độ tay nghề, quản lý chặt chẽ không dẫn tới tình trạng ăn cắp,... tuyển dụng công nhân đúng số lượng để công việc được diễn ra liên tục. Để góp phần đẩy nhanh tiến độ thi công

thì phòng TC – HC có chính sách tuyển dụng số công nhân thuê ngoài đầy đủ trước khi thi công, có hồ sơ theo dõi cụ thể các đối tượng thuê ngoài đồng thời báo cho ban giám đốc và gửi hồ sơ cho kế toán để thực hiện tính lương hàng tháng.

❖ Giải pháp 3: Theo dõi tình hình phát lương

Khi tới ngày nhận lương chỉ phát lương cho người được nhận lương, không cho nhận thay lương nhất là nhân viên ở các phòng ban trong công ty, đối với công nhân thuê ngoài của công ty thì khi nhận thay phải có chữ ký người nhận thay, ghi rõ họ tên, ngày tháng và số điện thoại.

❖ Giải pháp 4: So sánh, phân tích, đánh giá chi phí công nhân trực tiếp thực tế với dự toán

+ So sánh trực tiếp số lượng lao động thực hiện với dự toán để xem xét về tình hình chung về mặt số lượng.

+ So sánh số công nhân thực tế với dự toán theo từng chuyên môn để đánh giá sự đảm bảo số lượng công nhân làm đúng chuyên môn.

Qua so sánh tiến hành phân tích tìm ra các nguyên nhân để có các biện pháp phù hợp, nên phân tích một số mặt chủ yếu sau:

+ Phân tích tình hình sử dụng lao động về số lượng: Trên cơ sở số liệu phân tích tiến hành phân tích tìm ra mức độ ảnh hưởng của các nhân tố.

+ Phân tích tình hình sử dụng lao động về mặt thời gian vì thời gian là thước đo lao động hao phí trong quá trình thi công xây lắp.

+ Phân tích tình hình sử dụng lao động về mặt năng suất lao động: Chỉ tiêu này phản ánh được chất lượng và hiệu quả của quá trình tổ chức quản lý.

❖ Giải pháp 5: Có những hành động quản lý thích hợp

Qua các nguyên nhân gây ra sự biến động của chi phí NCTT cần phải xác định hành động quản lý thích hợp như: Huấn luyện nâng cao trình độ tay nghề cho công nhân, các biện pháp khuyến

khích người lao động, đội ngũ quản lý phải theo dõi giám sát nâng cao ý thức trách nhiệm và chấp hành luật pháp.

3.2.3. Kiểm soát nội bộ chi phí máy thi công

❖ Giải pháp 1: Kiểm tra, theo dõi chứng từ, so sánh thực tế với dự toán

Sau khi chi phí sử dụng máy thi công được tập hợp đầy đủ để kiểm soát tốt hơn chi phí này phòng Kế toán tiến hành so sánh với dự toán. Việc bảo đảm chất lượng máy thi công của công ty thực hiện qua thực tế nên so sánh số lượng đó với dự toán đã lập để đánh giá mức độ thực hiện.

❖ Giải pháp 2: Đảm bảo đủ số lượng máy thi công

Sau khi lập dự toán cho chi phí sử dụng MTC cần xem xét, dựa theo ý kiến của thao khảo đội trưởng thi công phòng KT – CL đưa ra số lượng máy thi công đầy đủ. Như vậy khi cần là có máy thi công đảm bảo cho tiến độ công trình thực hiện liên tục.

❖ Giải pháp 3: Phân tích cần thực hiện trên ba mặt: Số lượng, thời gian, năng suất của máy thi công

+ Phân tích tình hình đảm bảo số lượng máy móc thiết bị thi công
 + Phân tích tình hình sử dụng máy móc thiết bị về thời gian:
 Đánh giá tình hình sử dụng quỹ thời gian làm việc của máy thông qua các hệ số sử dụng máy như hệ số sử dụng máy theo lịch,..

+ Phân tích tình hình sử dụng máy móc thiết bị về năng suất.

+ Phân tích sử dụng máy thi công thông qua dự toán.

❖ Giải pháp 4: Có những hành động quản lý thích hợp

+ Việc lựa chọn máy móc thiết bị thi công: Phải lập kế hoạch lựa chọn MTC phù hợp với các điều kiện thực tế để nâng cao hiệu quả sử dụng máy.

+ Nâng cao trình độ tay nghề của công nhân điều khiển máy.

+ Tổ chức tốt các điều kiện làm việc của máy thi công tại công trình.

Để thuận lợi cho việc phân bổ chi phí sử dụng máy thi công, người điều khiển nên lập Phiếu theo dõi ca máy thi công.

3.2.4. Kiểm soát nội bộ chi phí sản xuất chung

❖ Giải pháp 1: Lập bảng so sánh chi phí sản xuất chung thực tế và dự toán

Với việc lập dự toán với mỗi công trình sau khi thực hiện thi công thì phải so sánh tình hình thực hiện chi phí sản xuất với dự toán đó. Do đó công ty nên lập bảng so sánh chi phí sản xuất chung nhằm so sánh chi phí thực tế và dự toán.

Đối với chi phí sản xuất chung sau khi phân tích rất khó phân biệt mức độ ảnh hưởng của từng nhân tố nên thường tiến hành phân tích theo tổng số chi phí và theo từng phân tổ để đánh giá sự thay đổi tỷ trọng của từng khoản chi phí giữa thực tế so với dự toán qua đó hạn chế những yếu kém để tăng cường quản lý đối với công trình.

Việc phân tích các chi phí cấu thành trong khoản mục chi phí sản xuất chung thường được thực hiện kết hợp với ba khoản mục chi phí trên.

❖ Giải pháp 2: Cần phải chi tiết chi phí sản xuất chung thành bốn loại để thuận lợi cho việc tổ chức và theo dõi

+ Chi phí hành chính: Bao gồm các khoản chi phí nhằm đảm bảo cho việc tổ chức bộ máy quản lý như: Tiền lương, phụ cấp,...

+ Chi phí phục vụ công nhân: Bao gồm khoản chi phục vụ trực tiếp người lao động như: Khoản trích lương của CNTT xây lắp, CN điều khiển MTC.

+ Chi phí phục vụ thi công: Bao gồm chi phí khấu hao sửa chữa công cụ thi công, chi phí bảo hộ,...

+ Chi phí khác: Ngoài ba chi phí trên còn lại đưa vào chi phí khác, đây là khoản chi không nằm trong dự toán mà thực tế phát sinh như: Chi phí thiệt hại công trình,...

3.3. ĐIỀU KIỆN ĐỂ THỰC HIỆN CÁC GIẢI PHÁP

3.3.1. Về phía Nhà nước

Nhà nước cần có những biện pháp giám sát và hỗ trợ các công ty trong việc thực hiện kiểm soát nội bộ. Các bộ luật và văn bản pháp quy cần phải được bổ sung, hoàn thiện theo xu hướng đơn giản hóa nhưng chặt chẽ, không bị chòng chéo, phù hợp với xu thế toàn cầu hóa như luật kế toán, luật kiểm toán, luật thuế,...

Nhà nước cần củng cố bộ phận thanh tra, phải đào tạo những người làm việc liêm chính, trong sạch, có đạo đức tốt, công tư phân minh; đồng thời tăng cường xử phạt đối với những hành động gian lận, trái pháp luật. Có như vậy, Nhà nước mới góp phần cải thiện hệ thống kiểm soát nội bộ của doanh nghiệp.

3.3.2. Về phía Công ty cổ phần 504

Thành lập phòng kiểm toán nội bộ để thực hiện việc giám sát và kiểm tra đánh giá thường xuyên toàn bộ hoạt động tài chính – kế toán của Công ty và nhất là tập trung kiểm soát nội bộ về CPSX kinh doanh.

Bên cạnh đó, Ban lãnh đạo công ty phải thực sự có trách nhiệm và rất mong muốn thực hiện nó với thái độ tích cực.

Các phòng ban cần phối hợp nhịp nhàng trong việc quản lý, xem xét, kiểm tra, đánh giá vấn đề để tạo ra hệ thống kiểm soát chặt chẽ đồng bộ.

Ban lãnh đạo phải có tầm nhìn, sự hiểu biết sâu rộng về tình hình hoạt động, yếu tố chi phối làm gia tăng chi phí, khả năng nhạy bén trong việc phân tích số liệu, rủi ro và có những biện pháp thực thi.

Ban lãnh đạo phải ban hành các văn bản, điều lệ quy định về KSNB. Các văn bản này thống nhất, chặt chẽ được áp dụng trong công ty.

Các phòng ban triển khai văn bản, quy định về kiểm soát nội bộ, nhân viên ý thức và chấp hành tốt quy định được đưa ra.

KẾT LUẬN CHƯƠNG 3

Từ thực trạng công tác kiểm soát nội bộ chi phí xây lắp tại Công ty cổ phần 504, kết hợp với cơ sở lý luận về kiểm soát nội bộ chi phí xây lắp, chương 3 của Luận văn đã đưa ra các giải pháp nhằm hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ chi phí xây lắp tại Công ty. Với hy vọng, Luận văn sẽ góp phần vào việc hoàn thiện và tăng cường công tác kiểm soát nội bộ chi phí xây lắp ở Công ty cổ phần 504 nhằm đem lại hiệu quả cao trong hoạt động SXKD của Công ty.

KẾT LUẬN CHUNG

Trong nền kinh tế thị trường còn nhiều khó khăn như hiện nay đặc biệt là ngành xây dựng là ngành có nhiều biến động về giá cả nguyên vật liệu đầu vào thì vấn đề giảm chi phí xây lắp là cần thiết và quan trọng nhất.

Trên cơ sở lý luận về kiểm soát nội bộ chi phí xây lắp và tìm hiểu về thực trạng kiểm soát nội bộ chi phí xây lắp của công ty cổ phần 504, tác giả đã đưa ra một số giải pháp nhằm hoàn thiện kiểm soát nội bộ trong chu trình chi phí xây lắp, giúp công ty giám sát được rủi ro hiệu quả hơn, chống thất thoát, lãng phí và nâng cao hiệu quả hoạt động.

Để có hệ thống kiểm soát nội bộ hoạt động hữu hiệu và hiệu quả thì Ban Giám đốc và ban kiểm soát cần thường xuyên giám sát và đánh giá các thủ tục kiểm soát để có những biện pháp khắc phục cũng như hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ của công ty mình. Vì vậy việc thiết lập kiểm soát nội bộ về chi phí xây lắp là sự cần thiết đối với công ty, đặc biệt là Ban Giám đốc phải có quan điểm đúng đắn và coi trọng đúng mức công tác kiểm soát. Đó sẽ là căn cứ quan trọng để thiết lập, vận hành hệ thống kiểm soát nội bộ hữu hiệu, góp phần duy trì công tác quản trị trong công ty có hiệu quả.